

Đông giáp huyện Chợ Mới; Tây giáp xã Tân Hòa; Nam giáp các huyện Châu Phú. Chợ Mới; Bắc giáp xã Tân Hòa, thị trấn Phú Mỹ và tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Tân Trung, xã Tân Hòa còn lại 921,85 ha diện tích tự nhiên và 8,188 nhân khẩu.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ  
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**CÁC BỘ**

**LIÊN BỘ**

**QUỐC PHÒNG - TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ liên tịch số 233/2003/  
TTLT-BQP-BTC ngày 16/9/2003  
hướng dẫn phối hợp thực hiện**

**quản lý nhà nước giữa Bộ Quốc phòng với Bộ Tài chính về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa Lực lượng Cảnh sát biển với Lực lượng Hải quan trên các vùng biển và thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

Thực hiện Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng trên các vùng biển và thêm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 41/2001/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2001 của Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính, thống nhất hướng dẫn một số điểm như sau:

## I. PHỐI HỢP THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT BIỂN

**1. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng trong việc phối hợp với Bộ Tài chính (hướng dẫn khoản 3 Điều 8 của Quy chế)**

1.1. Phối hợp nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hải quan có liên quan đến hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển.

1.2. Chỉ đạo Lực lượng Cảnh sát biển phối hợp với Lực lượng Hải quan thuộc Bộ Tài chính tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam về phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hải quan.

1.3. Phối hợp trong hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới đường biển.

1.4. Phối hợp trong công tác giáo dục, tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu; chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hợp pháp trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam.

## **2. Trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc phối hợp với Bộ Quốc phòng (hướng dẫn Điều 12, Điều 17 của Quy chế)**

2.1. Khoản 1 Điều 12 được hướng dẫn như sau:

Nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành

theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hải quan có liên quan đến hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển.

2.2. Khoản 1 Điều 17 được hướng dẫn như sau:

Cung cấp cho Lực lượng Cảnh sát biển những loại mẫu giấy tờ do Bộ Tài chính phát hành và quản lý có liên quan đến công tác hải quan.

2.3. Khoản 2 Điều 17 được hướng dẫn như sau:

2.3.1. Giúp đỡ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan cho cán bộ, chiến sĩ Lực lượng Cảnh sát biển.

2.3.2. Hướng dẫn, hỗ trợ Lực lượng Cảnh sát biển về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; chế độ kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và xác định các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hải quan để làm cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

2.4. Khoản 3 Điều 17 được hướng dẫn như sau:

Phối hợp trong công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật liên quan đến Lực lượng Cảnh sát biển về lĩnh vực hải quan cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hợp pháp trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam.

## II. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT BIỂN VỚI LỰC LƯỢNG HẢI QUAN

### 1. Trách nhiệm của Lực lượng Cảnh sát biển trong phối hợp hoạt động với Lực lượng Hải quan (hướng dẫn khoản 1 Điều 25 của Quy chế)

1.1. Cung cấp cho Lực lượng Hải quan (Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục Kiểm tra sau thông quan, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) các thông tin có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài như: buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; tàu, thuyền và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh trái phép và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hải quan xảy ra trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam.

1.2. Triển khai kịp thời lực lượng, phương tiện để hỗ trợ khi có yêu cầu của Lực lượng Hải quan nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về hải quan trên biển.

1.3. Phối hợp với Lực lượng Hải quan kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật.

1.4. Bàn giao đối tượng, hồ sơ, phương tiện và tang vật những vụ vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân bị Lực lượng

Cảnh sát biển bắt giữ thuộc thẩm quyền xử lý của Lực lượng Hải quan.

1.5. Tiếp nhận đối tượng, hồ sơ, phương tiện và tang vật những vụ vi phạm pháp luật do Lực lượng Hải quan chuyển giao thuộc thẩm quyền xử lý của Lực lượng Cảnh sát biển.

1.6. Cục Cảnh sát biển chỉ đạo các Vùng Cảnh sát biển phối hợp hiệp đồng cụ thể với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu của Tổng cục Hải quan, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục Hải quan cửa khẩu, Đội Kiểm soát hải quan và các đơn vị tương đương để thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực hải quan và bố trí lực lượng khi Hải quan có yêu cầu để khắc phục sự cố về tàu thuyền, phương tiện và các tình thế cấp thiết khác.

### 2. Trách nhiệm của Lực lượng Hải quan trong phối hợp hoạt động với Lực lượng Cảnh sát biển (hướng dẫn khoản 2 Điều 25 của Quy chế)

2.1. Cục Điều tra chống buôn lậu thông báo cho Cục Cảnh sát biển các thông tin về tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới như: đối tượng, tuyến hành trình, đặc điểm nhận dạng của các tàu, thuyền và phương tiện; thời gian, tọa độ sang mạn, bốc dỡ, giải tỏa hàng hóa và các thủ đoạn của đối

tượng vi phạm pháp luật về hải quan trên biển.

2.2. Tổng cục Hải quan chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phối hợp với Lực lượng Cảnh sát biển tiến hành kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về hải quan theo quy định của pháp luật.

2.3. Tàu, thuyền và phương tiện của Lực lượng Hải quan tham gia hoạt động phối hợp có trách nhiệm thực hiện việc huy động của Lực lượng Cảnh sát biển trong tình thế cấp thiết phải đuổi bắt người và phương tiện vi phạm pháp luật, cấp cứu người bị nạn, ứng phó với sự cố môi trường nghiêm trọng xảy ra trên các vùng biển Việt Nam.

2.4. Tiếp nhận đối tượng, hồ sơ, phương tiện và tang vật những vụ vi phạm pháp luật về hải quan do Lực lượng Cảnh sát biển chuyển giao thuộc thẩm quyền xử lý.

2.5. Bàn giao đối tượng, hồ sơ, phương tiện và tang vật những vụ vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân bị Lực lượng Hải quan bắt giữ thuộc thẩm quyền xử lý của Lực lượng Cảnh sát biển.

2.6. Tổng cục Hải quan chỉ đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chi cục Hải quan cửa khẩu, Đội Kiểm soát hải quan và đơn vị tương đương phối hợp, hiệp đồng cụ thể với Vùng Cảnh sát biển để thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực hải quan.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Cục Cảnh sát biển, Cục Điều tra chống buôn lậu chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính triển khai, tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch này và có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền phối hợp, hiệp đồng cụ thể để duy trì pháp luật về lĩnh vực chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật về hải quan trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam.

2. Thông tư liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện định kỳ 6 tháng, một năm, Cục Cảnh sát biển và Cục Điều tra chống buôn lậu trao đổi, rút kinh nghiệm và thống nhất giải quyết các vấn đề vướng mắc; nếu không thống nhất được thì kịp thời phản ánh về Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng  
*Thứ trưởng*

Trung tướng NGUYỄN VĂN ĐƯỢC

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thứ trưởng*

TRƯƠNG CHÍ TRUNG